TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀ AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày: 23-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nông Công Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Út

Bà Lưu Thị Tuyết

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Hồng Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Tạ Đức Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 9 năm 1977 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

Nơi tạm trú: Tổ 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tạ Đức T và bà Quế Thị C; Có vợ Trịnh Thị M và có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/12/2020; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, Tổ công tác của Công an huyện Hoà An làm nhiệm vụ tại xóm B, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng thì phát hiện bị cáo Tạ Đức Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Kết quả thu giữ được trên tay trái bị cáo 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng, bên

trong có 06 (Sáu) gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa bị cáo và vật chứng về trụ sở Công an huyện để phục vụ việc điều tra.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/12/2020, bị cáo đi bộ từ tổ 6, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng ra đầu cầu Sông H tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp và nhờ một người đàn ông lái xe ôm (Không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) để hỏi mua Heroine thì được người này đồng ý và cho số điện thoại rồi hẹn sẽ gọi lại. Sau khi có số điện thoại của người lái xe ôm thì bị cáo đi về, khoảng 30 phút sau thì nhận được điện thoại của người lái xe ôm, bị cáo lại đi ra đầu cầu Sông H và được chở bằng xe máy vào khu vực xóm B, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Khi đến nơi, người đàn ông dừng xe rồi đưa cho bị cáo 01 (Một) gói giấy bạc màu vàng và nhận của bị cáo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), sau đó điều khiển xe máy quay về hướng thành phố C. Bị cáo đi bộ trên đường tìm chỗ để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Ngày 19/12/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành cân xác định trọng lượng tang vật là lượng ma túy thu giữ trên người bị cáo, sau khi cân đã xác định được khối lượng tịnh là 0,2291 gam (Không phẩy hai hai chín một gam).

Tại Kết luận giám định số 15/GĐMT ngày 31/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSHA ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoà An, Cao Bằng đã truy tố bị cáo Tạ Đức Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại là vật chứng của vụ án; Tịch thu, phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau

cùng, bị cáo có đưa ra ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng và của người tham gia tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo; Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, qua đó đã xác định được bị cáo Tạ Đức Đ là người nghiện ma tuý. Nhằm đáp ứng nhu cầu nghiện của bản thân, bị cáo đã có hành vi mua ma tuý để sử dụng cho mình nhưng chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an khám xét người thu giữ được 0,2291 gam (Không phẩy hai hai chín một gam) heroine.

Heroine là một dạng ma túy độc dược gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích phục vụ nhu cầu sử dụng cá nhân. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố bị cáo Tạ Đức Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng người, đúng tội; Tại phiên tòa, các đề nghị của Kiểm sát viên về điều luật áp dụng, về tình tiết giảm nhẹ, về mức hình phạt, về sử lý vật chứng, về án phí và hình phạt bổ sung là có căn cứ và phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên.

Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Tạ Đức Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải. Đây là

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo không có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu; Tuy nhiên, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng; với khối lượng Heroine mà bị cáo đã tàng trữ trong vụ án này là 0,2291g thì cần áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt, đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như giúp bị cáo cai nghiện ma túy để bị cáo có thể trở thành người có ích cho xã hội sau này.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội danh này. Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông lái xe ôm (Không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề ra xem xét.

[7] Về việc xử lý vật chứng:

- Đối với số heroine còn lại là vật chứng của vụ án; đây là loại ma túy mà Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG - Galaxy J5 là phương tiện phạm tội của bị cáo, được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

1. Tuyên bố: Bị cáo Tạ Đức Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tạ Đức Đ 15 (Mười năm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt giữ ngày 19/12/2020.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi "Vật chứng vụ án Tạ Đức Đ SN: 1977; HKTT: Xóm L, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy bị bắt quả tang ngày 19/12/2020" tại xóm B, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của đối tượng và thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG - Galaxy J5, màu vàng đồng, có số IMEI 1: 3572.0207.7033.311/01; IMEI 2: 3572.0307.7033.339/01, có gắn số thuê bao 0346.321.099, điện thoại đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa An, Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2021.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Đức Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nông Công Hưng

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hoà An;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục THADS Hòa An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.